

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN**  
**thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 05/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng**  
**bộ tỉnh Hà Giang về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Hà Giang,**  
**giai đoạn 2021-2025**

-----

Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 05/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Hà Giang, giai đoạn 2021-2025 (Nghị quyết số 15-NQ/TU). Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết, cụ thể như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao từ nhận thức đến hành động, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU đã đề ra; xác định rõ lộ trình thực hiện và phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho các chi bộ, đảng bộ, cơ quan, đơn vị triển khai, sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

**2. Yêu cầu**

Việc xác định, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU đảm bảo bám sát với các mục tiêu, chỉ tiêu, xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện để thực hiện; dự báo, đánh giá đúng tình hình, xu thế, định hướng phát triển và điều kiện thực tế của huyện.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo sự đồng bộ, sâu sát, quyết liệt; sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của các chi bộ, đảng bộ, cơ quan, đơn vị; định kỳ 6 tháng, hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết và Chương trình này.

**II- ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN**

**1. Kết quả đạt được giai đoạn 2015-2020**

Trong những năm qua, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn huyện luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, cùng sự phối hợp triển khai của các cơ quan,

ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, đặc biệt là sự hưởng ứng tham gia của nhân dân đã mang lại nhiều kết quả tích cực.

Các lễ hội văn hóa dân gian truyền thống đã được tổ chức với quy mô từ cấp huyện đến xã, như: Lễ hội Cầu mưa của dân tộc Lô Lô thị trấn Mèo Vạc, Lễ hội Lồng Tồng của dân tộc Tày, Nùng; Lễ hội Gầu Tào của dân tộc Mông; Lễ hội năm mới của dân tộc Giáy, đặc biệt là Lễ hội Chợ tình Khâu Vai được tổ chức hằng năm,... Các làn điệu dân ca, dân vũ được sưu tầm và trình diễn trong các cuộc liên hoan văn nghệ, thể thao cụm xã, các cuộc thi dân ca, dân vũ cấp huyện, ngày hội văn hoá, thể thao các dân tộc toàn huyện, đặc biệt từ năm 2015 đến nay, huyện đều duy trì tổ chức Ngày hội văn hóa dân tộc Mông, Ngày hội văn hóa dân tộc Lô Lô, Ngày hội văn hóa dân tộc Dao...

Phong trào văn hoá văn nghệ được duy trì thường xuyên thông qua lực lượng nòng cốt là đội văn nghệ thuộc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn, đoàn nghệ thuật Cao nguyên xanh. Hoạt động bảo tồn truyền dạy văn hóa truyền thống được duy trì thường xuyên trong mỗi gia đình, dòng họ thông qua các nghệ nhân và hội viên Hội nghệ nhân dân gian tại các xã, thị trấn, trong đó tập trung vào việc truyền dạy một số nét văn hóa truyền thống tiêu biểu như: Hát dân ca của dân tộc Mông, Nùng, Tày, Xuông, Giáy, Lô Lô, thêu thổ cẩm Lô Lô, may mặc trang phục truyền thống các dân tộc, truyền dạy thổi và múa khèn Mông... Vì vậy đã góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa của cộng đồng nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện.

Công tác bảo vệ, trùng tu và phát huy di tích lịch sử văn hóa luôn được quan tâm thực hiện: Trong năm 2009, Danh lam thắng cảnh đỉnh Mã Pì Lèng được công nhận di tích cấp quốc gia; năm 2011 Chợ tình Khâu Vai được công nhận di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh; năm 2014 Danh lam thắng cảnh Hang Rồng xã Tả Lùng và xã Pả Vi, Di tích khảo cổ và danh lam thắng cảnh khu vực hóa thạch Huệ biển tại xã Lũng Pù được xếp hạng di tích quốc gia; năm 2014 Lễ hội năm mới của dân tộc Giáy được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; năm 2021 Tập quán xã hội và tín ngưỡng Chợ Phong lưu Khâu Vai được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

## **2. Những tồn tại, hạn chế**

Dân cư sống không tập trung, trình độ dân trí còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, các hủ tục lạc hậu vẫn còn tồn tại trong cuộc sống của nhân dân, đó là trở ngại lớn trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của các dân tộc.

Việc tổ chức các lễ hội truyền thống còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu hiện tại của nhân dân về số lượng và chất lượng của các lễ hội.

Một số bộ phận nhân dân chưa nhận thức được tầm quan trọng của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, chưa chủ động gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc mình, đặc biệt là kiến trúc nhà ở truyền thống.

Nguồn ngân sách đầu tư cho hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa còn hạn hẹp, chưa có sự tham gia xã hội hóa của người dân.

### **3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

Sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện giải trí, truyền thông, thông tin đại chúng và cơ chế thị trường đã đẩy nhanh tốc độ giao thoa văn hóa giữa các dân tộc, các vùng miền, làm ảnh hưởng đến thị hiếu và nhu cầu hưởng thụ văn hóa cũng như tâm lý và tư tưởng của nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

Ý thức tự giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc trong nhân dân chưa cao, có tư tưởng chạy theo xu thế hiện đại, nhất là trong sinh hoạt văn hóa tinh thần như: Phim ảnh, sử dụng trang phục, xây dựng kiến trúc nhà ở,...

Điều kiện kinh tế xã hội của huyện còn nhiều khó khăn, sự đầu tư cho lĩnh vực bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống còn hạn chế, chưa phát huy được nguồn xã hội hóa mà chủ yếu phụ thuộc vào nguồn ngân sách Nhà nước.

## **III- QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU**

**1. Quan điểm:** Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên và lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa là góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nhất là phát triển du lịch, tạo sinh kế cho nhân dân; giáo dục kế thừa, giữ gìn truyền thống quý báu về giá trị văn hóa lịch sử cho các thế hệ nhân dân các dân tộc huyện Mèo Vạc; đồng thời từng bước ngăn chặn, xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

### **2. Mục tiêu**

**2.1 Mục tiêu chung:** Thực hiện giữ vững các danh hiệu di sản văn hóa của huyện đã được ghi danh vào danh mục quốc gia. Tiếp tục bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa tạo ra sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần giảm nghèo bền vững.

#### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

(1) Đến năm 2025 các di sản văn hóa phi vật thể của huyện trong danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được bảo tồn gắn với phát triển du lịch.

(2) 100% di tích, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng (*cấp quốc gia, cấp tỉnh*) được bảo vệ, tôn tạo phục hồi phục vụ phát triển du lịch.

(3) Thực hiện tốt công tác bảo tồn văn hóa truyền thống của các dân tộc, 100% đơn vị trường học duy trì đưa nội dung văn hóa truyền thống vào giảng dạy trong các đơn vị trường học.

(4) Nâng cao chất lượng hoạt động của các làng văn hóa du lịch cộng đồng hiện có, đảm bảo các tiêu chí phục vụ khách du lịch và giữ gìn bản sắc văn hóa

dân tộc. Hoàn thiện đầu tư xây dựng Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Sảng Pả A, thị trấn Mèo Vạc.

(5) Hằng năm duy trì tổ chức tốt các lễ hội như: Ngày hội văn hóa dân tộc Mông gắn với Lễ hội hoa đào; ngày hội văn hóa dân tộc Nùng gắn với Lễ hội chợ phong lưu Khâu Vai; ngày hội văn hóa dân tộc Lô Lô gắn với Lễ mừng ngô mới; ngày hội văn hóa dân tộc Dao gắn với Lễ hội Bàn vương,...

#### **IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vật thể:** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cấm mốc khoanh vùng bảo vệ di tích trên địa bàn huyện. Chỉ đạo thực hiện làm tốt công tác tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh đang có nguy cơ bị xuống cấp; triển khai các biện pháp bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể.

#### **2. Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể**

Chỉ đạo tiếp tục thực hiện kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành của tỉnh trong việc kiểm kê, nhận diện và xác định giá trị của từng loại di sản trong cộng đồng để xây dựng hồ sơ khoa học đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Tiếp tục sưu tầm, bổ sung văn hóa truyền thống của các dân tộc để đưa vào giảng dạy trong các đơn vị trường học. Đưa nội dung bảo tồn di sản văn hóa vào hương ước, quy ước của các thôn để nhân dân cùng cam kết thực hiện.

Chỉ đạo tổ chức phục dựng, trình diễn, phổ biến di sản văn hóa truyền thống trong gia đình, cộng đồng. Duy trì việc tổ chức các lễ hội truyền thống định kỳ hằng năm. Xây dựng các đội văn nghệ, câu lạc bộ văn nghệ dân gian cấp xã, thôn.

Tăng cường đấu tranh phòng, chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, mê tín dị đoan, xóa bỏ hủ tục lạc hậu trái với các giá trị truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn huyện.

#### **3. Bảo tồn di sản văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội**

Chỉ đạo làm tốt công tác bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc gắn với phát triển du lịch, tạo sinh kế cho nhân dân. Thường xuyên tổ chức ngày hội văn hóa thể thao các dân tộc, liên hoan dân ca dân vũ và trích đoạn lễ hội dân gian truyền thống của các dân tộc.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện bảo tồn văn hóa gắn với bảo tồn kiến trúc nhà ở truyền thống, xây dựng gia đình văn hóa, thôn tổ dân phố văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Tiếp tục quan tâm thực hiện và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội nghệ nhân dân gian, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng để bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, xóa bỏ hủ tục lạc hậu và xây dựng nếp sống văn minh ở cơ sở.

#### **4. Xây dựng cơ chế, chính sách, tập trung nguồn lực cho bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa**

Chỉ đạo thực hiện cân đối ngân sách địa phương, lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện nhiệm vụ bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa được phê duyệt theo quy định hiện hành.

Huy động sự tham gia, hiến, tặng của các nghệ nhân, các chủ thể nắm giữ, sưu tầm các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Khuyến khích hỗ trợ các nghệ nhân thực hiện truyền dạy giá trị văn hóa theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các quy định khác có liên quan.

Chỉ đạo xây dựng cơ chế thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư, quản lý khai thác các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh; hỗ trợ sưu tầm, bảo tồn, phát huy giá trị di sản, xây dựng thành các sản phẩm du lịch đặc trưng, hấp dẫn.

Hằng năm thực hiện rà soát, phát hiện, kịp thời đề nghị các cấp công nhận danh hiệu nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân dân gian lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng.

#### **5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo tồn di sản văn hóa**

Tiếp tục làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển kinh tế theo hướng bền vững; tích cực phổ biến, tôn vinh các giá trị di sản văn hóa tạo sự lan tỏa, nâng cao giá trị di sản, ý thức bảo vệ giữ gìn di sản trong cộng đồng.

Phát huy vai trò trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý, khai thác các di sản văn hóa.

Chỉ đạo kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của ngành văn hóa; ưu tiên sử dụng lao động là người địa phương làm việc tại các di tích, khu, điểm du lịch.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm minh đối với các sai phạm trong lĩnh vực di sản văn hóa. Động viên, khen thưởng kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

### **V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Giao các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 15-NQ/TU và Chương trình này, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân; xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Giao Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình, tham mưu cho Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện; hằng năm tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện cho chủ trương vận dụng chính sách, lồng ghép, bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện Chương trình.

3. Giao Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện nghiên cứu vận dụng lồng ghép các chính sách và huy động các nguồn lực, phù hợp với điều kiện thực tiễn để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn huyện.

4. Giao Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tuyên truyền phổ biến sâu, rộng, gắn với triển khai các phong trào thi đua, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU và Chương trình này. Tích cực vận động, huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của huyện.

5. Giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với các ban xây dựng Đảng Huyện ủy và các đơn vị liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

6. Giao Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng Huyện ủy; các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện. Định kỳ tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình này.

Chương trình này được quán triệt đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Đoàn công tác của Tỉnh ủy theo dõi, phụ trách huyện theo Quyết định số 198-QĐ/TU,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**



**Vương Ngọc Hà**